

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tiền

Nghề nghiệp: cán bộ công chức

Nơi công tác: Trường tiểu học Nguyễn Huệ

2. Bà Phạm Thị Nhâm

Nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST - HS, ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Chí Th, (tên gọi khác: Lý Th), sinh ngày 04/10/1998; Nơi sinh: Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1972 và bà Dương Thị Th, sinh năm 1976;

Anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất là bị cáo; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 02/02/2020 bị dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay (có mặt);

2. Họ và tên: Trang Minh T; Sinh ngày 01/3/2000; Nơi sinh: Huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp 4, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Trang Minh Ch, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Anh, chị ruột: có 04 người, bị cáo là người nhỏ nhất; bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự, vào ngày 06/8/2019 bị Công an huyện Đông Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 268 về hành vi “Đánh nhau”, đến thời điểm phạm tội ngày 27/01/2020 vẫn chưa được xem là chưa có tiền sự.

- Vào ngày 20/4/2020 đã có hành vi giúp người khác trốn khỏi nơi giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hải. Đến ngày 11/9/2020 bị TAND huyện Đông Hải xét xử tuyên 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2020 đến ngày 03/02/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay (có mặt);

3. Họ và tên: Võ Văn V; sinh ngày 23/6/2000; Nơi sinh: Huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Võ Văn Nh, sinh năm 1963 và bà Trang Thị M, sinh năm 1972 (đã chết); Anh chị em ruột 02 người: lớn nhất sinh năm 1999 nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/01/2020 đến ngày 03/02/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay (có mặt);

- Bị hại:

+ **Em Trần Ngọc N**, sinh ngày: 27/7/2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp CM, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện hợp pháp của em Trần Mỹ N: **bà Trần Thị N**, sinh năm: 1983. (có mặt)

Địa chỉ: ấp CĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho em Trần Ngọc N: ông Huỳnh Phước Hậu, Luật sư của Văn phòng Luật sư Huỳnh Phước Hậu thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

+ **Em Bùi Ngọc S**, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Ấp CĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí Th: bà Trương Thị Mỹ Nhân – Luật sư Văn phòng Luật sư Minh Quốc, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn GH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/01/2020 (Mùng 3 tết Nguyên đán), các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T và Võ Văn V có mối quan hệ là bà con cô cậu (V và T gọi Th bằng anh) đi chơi Tết cùng nhau. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày các bị cáo đi về nhà V uống bia, trong lúc nhậu bị cáo T rủ bị cáo Th đến tới lên cầu Rạch Cốc thuộc ấp 4, thị trấn GH chặn xe người khác để lấy tiền sử dụng thì bị cáo Th đồng ý (trước đó T đã rủ V) nhưng không có bàn bạc kế hoạch cụ thể, sau đó các bị cáo đến nhà Th tiếp tục uống bia để chờ đến tối cùng thực hiện. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo cùng đi ra bờ kè thuộc ấp 1, thị

trấn GH ngồi uống nước. Lúc này bị cáo V nói với các bị cáo Th và T là về lấy đồ (dao tự chế) và gọi điện kêu anh Nguyễn Văn Ph ngụ ấp 4, thị trấn GH chạy xe mô tô đến chở bị cáo V về nhà có công việc, khi anh Ph chở bị cáo V đến nhà thì đậu xe ngồi chờ còn bị cáo V đi đến nhà anh Mai Văn Th để lấy cây dao tự chế để trên thanh bê tông phía trước hàng ba nhà anh Th mà trước đó bị cáo V nhìn thấy bị cáo T giấu tại đây. Sau đó bị cáo V giấu cây dao vào trong người, anh Ph chở bị cáo V lại bờ kè thì anh Ph điều khiển xe chạy đi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Th kêu các bị cáo T và V đi lên cầu Rạch Cốc, V kêu xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) chở cả ba người đi, lúc này bị cáo Th nói với bị cáo V đưa dao tự chế cho bị cáo Th, khi đến nơi bị cáo Th trả tiền xe ôm, bị cáo V đưa cho bị cáo Th cây dao tự chế và nói chặn xe từ hướng GH đi qua cầu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày các bị cáo nhìn thấy ánh đèn xe do em Trần Ngọc N, sinh năm 2003, ngụ ấp CM, xã AP điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94N1-0565 chở em Bùi Ngọc S, sinh năm 2000, ngụ ấp CD, xã LĐT chạy hướng từ GH lên cầu. Lúc này, bị cáo Th đi ra giữa mặt cầu dùng tay trái đưa ra chặn xe em N nhưng xe chưa dừng lại được thì bị cáo T ở phía sau bị cáo Th dùng hai tay chặn đầu xe em N. Lúc xe dừng lại thì bị cáo T đứng bên phải em N còn bị cáo Th cầm cây dao tự chế trên tay phải đi đến đứng bên trái em N rồi cầm dao đặt lên trên đầu xe để hăm dọa và kêu em N có gì trong túi móc ra, bị cáo V thì đứng phía sau đuôi xe. Thời điểm này em N và em S thấy các bị cáo đông người và cầm dao nên sợ hãi không dám kêu cứu và chống cự, em N móc trong túi ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màn hình cảm ứng có ốp lưng bằng nhựa bên trong ốp lưng có số tiền 520.000 đồng đưa cho bị cáo Th cầm lấy, cùng lúc bị cáo T lần lượt dùng tay móc trong túi quần em N lấy số tiền 29.000 đồng, lấy sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 03 chỉ đang đeo trên cổ em N và lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình cảm ứng có ốp lưng bằng nhựa của em S đang cầm trên tay bên trong ốp lưng có số tiền 200.000 đồng và lấy chìa khóa xe của em N gắn trong ổ khóa xe rồi cùng bị cáo Th và bị cáo V bỏ chạy về hướng GH vào khu đất trồng. Lúc này các bị cáo dừng lại kiểm tra số tài sản đã chiếm đoạt thì thấy có 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Samsung, số tiền 749.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng và 01 chùm chìa khóa xe. Sau đó bị cáo T đưa cho bị cáo Th giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 chùm chìa khóa xe rồi cùng đi bộ ra lộ về hướng Cảng cá GH, quá trình này bị cáo Th đã vứt bỏ chùm chìa khóa và cây dao tự chế, bị cáo V và bị cáo T bỏ lại 02 đôi dép cao su (đã được truy tìm và thu giữ). Về phía em N và em S sau khi bị chiếm đoạt tài sản đã liên lạc với người nhà cùng truy tìm các đối tượng và phát hiện bị cáo Th nên trình báo đến Công an thị trấn GH. Quá trình làm việc Công an thị trấn GH đã thu giữ trên người bị cáo Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mà bị cáo đã chiếm đoạt. Sau đó, ông Võ Văn Nhơn và Trang Minh Chánh là cha ruột của các bị cáo Võ Văn V và Trang Minh T hay tin sự việc nên cùng nhau dẫn bị cáo V và bị cáo T cùng tang vật đã chiếm đoạt gồm 01 điện thoại di động, 01 sợi dây chuyền vàng và số tiền Việt Nam 749.000 đồng đến Công an huyện Đông Hải đầu thú và giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/HĐ ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hải kết luận: Tại thời điểm ngày 27/01/2020, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màu đen, màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa màu đen gắn sim số 0941.205.332 đã qua sử dụng có giá trị 2.100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa viền đen gắn 02 sim số 0336.323.735 và 0949.117.975 đã qua sử dụng có giá trị 580.000 đồng; 01 (một) chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha, 01 móc khóa bằng kim loại và 01 đồng xu bằng kim loại màu vàng đồng chưa đủ cơ sở để định giá. Tổng giá trị tài sản là 2.680.000 đồng (bút lục 84-87).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/HĐ ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hải kết luận: Tại thời điểm ngày 27/01/2020, 01 (một) sợi dây chuyền kim loại vàng 18k, trọng lượng 03 chỉ kiểu dáng khoen lật và hình chữ “N” có giá trị 10.011.000 đồng;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 188/2020/KLGD ngày 24/7/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nam bộ kết luận: Về y học trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần rối loạn nhân cách thực tồn; về năng lực tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần;

Tại Bản kết luận giám định số 1225/C09B ngày 25/02/2020 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn băng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn là vũ khí thô sơ;

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật, xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa màu đen cùng 01 sim gắn trong máy; 01 điện thoại Nokia màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa viền đen cùng 02 sim gắn trong máy; 01 sợi dây chuyền vàng 18k kiểu dáng khoen lật chữ “N”; 01 chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha, 01 móc khóa bằng kim loại, 01 đồng xu bằng kim loại màu vàng (dùng để gắn vào móc khóa) và số tiền Việt Nam 749.000 đồng là vật chứng của vụ án hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải đã trao trả cho chủ sở hữu theo quy định. Đối với 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn băng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn; 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải, bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có dòng chữ “Đ&P SIZE: 28” màu đỏ của bị cáo T; 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có chữ “FORBON 29” màu đen của bị cáo V; 01 quần Jean ống dài màu đen, lưng quần rộng 40 cm, phía bên trong lưng quần có mạc, trên mạc có dòng chữ Fashion Jeans 34 của bị cáo Th; 01 quần lót vải thun, trên lưng quần có chữ ROZAN formen của bị cáo Th; 01 áo khoác màu đen, loại vải dù, trước ngực áo có chữ adidas của bị cáo Th; 01 áo vải tay ngắn, có bầu trên thân áo có nhiều chữ VERSACE và nhiều hình không rõ, trên cổ áo chữ IT;L của bị cáo Th; 01 đôi dép bằng cao su, quai

dép màu xanh có chữ NIEK màu trắng của bị cáo V và 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu đỏ có chữ DUMA màu đen của bị cáo T là vật chứng của vụ án và tài sản cá nhân mà các bị cáo mang, mặc khi gây án do không còn giá trị sử dụng nên các bị cáo không có yêu cầu nhận lại hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số: 41/CT – VKS - KSĐT, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt;

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Ngọc N: bà Trần Thị Nghi yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Chi: bà không có yêu cầu gì về số tiền 19.900.000 đồng đã khắc phục hậu quả cho bị hại. Bà không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V phải trả lại số tiền nêu trên;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá chứng cứ, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V phạm tội “Cướp tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54 và 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54 và 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trang Minh T từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2020.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54 và 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Võ Văn V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2020.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa màu đen cùng 01 sim gắn trong máy; 01 điện thoại Nokia màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa viền đen cùng 02 sim gắn trong máy; 01 sợi dây chuyền vàng 18k kiểu dáng khoen lật chữ “N”; 01 chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha, 01 móc khóa bằng kim loại, 01 đồng xu bằng kim loại màu vàng (dùng để gắn vào móc khóa) và số tiền Việt Nam 749.000 đồng là vật chứng của vụ án hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hải đã trao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn băng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn là công cụ các bị cáo sử dụng trong việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải, bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có dòng chữ “Đ&P SIZE: 28” màu đỏ của bị cáo T; 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có chữ “FORBON 29” màu đen của bị cáo V; 01 quần Jean ống dài màu đen, lưng quần rộng 40 cm, phía bên trong lưng quần có mạc, trên mạc có dòng chữ Fashion Jeans 34 của bị cáo Th; 01 quần lót vải thun, trên lưng quần có chữ ROZAN formen của bị cáo Th; 01 áo khoác màu đen, loại vải dù, trước ngực áo có chữ adidas của bị cáo Th; 01 áo vải tay ngắn, có bầu trên thân áo có nhiều chữ VERSACE và nhiều hình không rõ, trên cổ áo chữ IT;L của bị cáo Th; 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu xanh có chữ NIEK màu trắng của bị cáo V và 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu đỏ có chữ DUMA màu đen của bị cáo T là những vật chứng của vụ án và tài sản cá nhân mà các bị cáo mang, mặc khi gây án do không còn giá trị sử dụng, các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Chí Th trình bày ý kiến: Đồng ý về tội danh xét xử và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí Th. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo Nguyễn Chí Th.

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Trần Ngọc N trình bày ý kiến: Đồng ý về tội danh xét xử và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của bị hại, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt bị hại.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của mình đúng như Bản cáo trạng 41/CT-VKS-KSĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì động cơ vụ lợi cá nhân nên vào khoảng hơn 20 giờ ngày 27/01/2020, tại khu vực cầu Rạch Cốc thuộc Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V đã sử dụng dao tự chế là vũ khí thô sơ cùng nhau chặn đầu xe của em Trần Ngọc N và em Bùi Ngọc S nhằm đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tài sản gồm điện thoại, tiền mặt, dây chuyền vàng 18K. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt được định giá: 13.440.000 đồng

[2.2]. Tại Bản kết luận giám định số 1225/C09B ngày 25/02/2020 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn băng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn là vũ khí thô sơ.

Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nhằm chiếm đoạt tài sản của em Trần Ngọc N, Bùi Ngọc S nhằm chiếm đoạt tài sản đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do các bị cáo sử dụng dao tự chế là vũ khí thô sơ nên phải chịu trách nhiệm hình sự tình tiết định tội là “*sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, cáo trạng số 41/CT-VKS-KSĐT, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của các bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Các bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đều là người có khả năng nhận thức được việc đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi

phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của các bị cáo gây ra.

Trong vụ án có ba bị cáo thực hiện tội phạm, nên cần phân tích đánh giá hành vi của từng bị cáo, trên cơ sở xem xét đề xuất của Viện kiểm sát để cân nhắc và áp dụng hình phạt đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cụ thể:

[3.1]. Bị cáo Trang Minh T: là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Nguyễn Chí Th và Võ Văn V chặn xe lấy tài sản và là người đóng vai trò cao nhất. Bị cáo T là người trực tiếp chặn xe của em N và S. Sau khi xe dừng lại, bị cáo là người móc túi của bị hại Trần Ngọc N và chiếm đoạt tài sản là số tiền 549.000 đồng, 01 dây chuyền vàng 18K và 01 điện thoại di động.

[3.2]. Bị cáo Nguyễn Chí Th là người tham gia vai trò tích cực. Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2020 bị cáo đã chủ động rủ các bị cáo T và V đến cầu Rạch Cốc để chặn xe lấy tài sản, bị cáo trả tiền xe ôm cho cả 3 người. Mặt khác, bị cáo dùng dao tự chế để lên đầu xe của em N hăm dọa để người bị hại giao nộp tài sản trái với ý muốn của mình.

[3.3]. Bị cáo Võ Văn V tham gia việc chiếm đoạt tài sản cùng với các bị cáo Nguyễn Chí Th và Trang Minh T. Khi được rủ rê việc chặn xe xin tiền, bị cáo không từ chối mà còn thống nhất cao. Bị cáo là người trực tiếp lấy dao tự chế tại nhà anh Mai Hoàng Thảo (do trước đó thấy bị cáo T giấu tại đây) sau đó đưa cho bị cáo Th. Bị cáo chủ động tìm xe ôm để chở cả 3 người lên cầu Rạch Cốc để thực hiện việc chặn xe xin tiền.

[4] Các bị cáo thực hiện vai trò khác nhau trong vụ án, mặc dù có rủ rê nhau về việc chặn xe lấy tài sản nhưng các bị cáo không phân công nhiệm vụ cụ thể rõ ràng ai phải làm gì và thực hiện như thế nào. Tuy nhiên, các bị cáo thống nhất cùng nhau thực hiện việc phạm tội. Vì vậy các bị cáo phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Cướp tài sản” và chịu trách nhiệm đối với số tiền đã chiếm đoạt là 13.440.000 đồng với vai trò đồng phạm là người thực hành theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ:

[5.2.1] Bị cáo Nguyễn Chí Th có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi của mình. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo có công với cách mạng, người bị hại bất nại. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Chí Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2.2] Bị cáo Trang Minh T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo

có công với cách mạng; bị cáo đầu thú và được người bị hại bãi nại. Vì vậy, bị cáo Trang Minh T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2.3] Bị cáo Võ Văn V có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bên cạnh đó, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đầu thú và được người bị hại bãi nại. Vì vậy, bị cáo Trang Minh T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5.3] Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Chí Th, bị cáo Võ Văn V đều có nhân thân tốt. Ngoài lần bị TAND huyện Đông Hải đưa ra xét xử hôm nay, các bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hoặc xét xử bằng bản án, quyết định của Tòa án.

Riêng đối với bị cáo Trang Minh T là người có nhân thân xấu. Bị cáo Trang Minh T có 01 tiền sự, ngày 06/8/2019 bị Công an huyện Đông Hải ra quyết định xử phạt hành chính số 268 về hành vi đánh nhau. Đến ngày 27/01/2020 bị cáo thực hiện hành vi “Cướp tài sản”. Thời gian này, vẫn chưa được xem là xóa tiền sự. Mặt khác, vào ngày 20/4/2020 bị cáo đã có hành vi giúp người khác trốn khỏi nơi giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hải. Đến ngày 11/9/2020 bị TAND huyện Đông Hải xét xử tuyên 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Bị cáo bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” ngày 11/9/2020 trong lúc bị cáo bị tạm giam để điều tra, truy tố, xét xử về tội “Cướp tài sản” nên không được xem là có tiền án. Nhưng có cơ sở xác định bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém khi chưa được xóa tiền sự, bị cáo lại tiếp tục giúp người khác trốn khỏi nơi giam giữ và bị xử phạt 06 tháng tù.

Sau khi xem xét, phân tích đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo, giáo dục cho các bị cáo trở thành những công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong lúc thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có tuổi đời còn quá trẻ, nhất thời nảy sinh ý định phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm các bị cáo cũng không thể hiện thái độ hung hãn quyết liệt, không quyết tâm chiếm đoạt hết tài sản của các bị hại. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử các bị cáo dưới khung hình phạt mà điều luật quy định thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, giúp cho các bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời, trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Chi đã bồi thường số tiền 19.900.000 đồng, phía bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên nên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về vật chứng vụ án: trong quá trình điều tra, truy tố đã giao trả cho bị hại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màn hình cảm ứng có

ốp lưng nhựa màu đen cùng 01 sim gắn trong máy; 01 sợi dây chuyền vàng 18k kiểu dáng khoen lật chữ “N”; 01 chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha, 01 móc khóa bằng kim loại, 01 đồng xu bằng kim loại màu vàng (dùng để gắn vào móc khóa); 01 điện thoại Nokia màn hình cảm ứng có ốp lưng nhựa viền đen cùng 02 sim gắn trong máy; 01 sợi dây chuyền vàng 18k kiểu dáng khoen lật chữ “N”; số tiền 749.000 đồng, nên không đặt ra xem xét.

- Đối với vật chứng là 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn bằng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn. Xét thấy đây là công cụ mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với các vật chứng là: 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải, bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có dòng chữ “Đ&P SIZE: 28” màu đỏ của bị cáo T; 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có chữ “FORBON 29” màu đen của bị cáo V; 01 quần Jean ống dài màu đen, lưng quần rộng 40 cm, phía bên trong lưng quần có mạc, trên mạc có dòng chữ Fashion Jeans 34 của bị cáo Th; 01 quần lót vải thun, trên lưng quần có chữ ROZAN formen của bị cáo Th; 01 áo khoác màu đen, loại vải dù, trước ngực áo có chữ adidas của bị cáo Th; 01 áo vải tay ngắn, có bầu trên thân áo có nhiều chữ VERSACE và nhiều hình không rõ, trên cổ áo chữ IT;L của bị cáo Th; 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu xanh có chữ NIEK màu trắng của bị cáo V và 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu đỏ có chữ DUMA màu đen của bị cáo T. Do các bị cáo không có nhu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn Phai có hành vi điều khiển xe mô tô chở bị cáo Võ Văn V về nhà bị cáo V lấy dao tự chế để cùng đồng bọn sử dụng chiếm đoạt tài sản của người khác, tuy nhiên anh Nguyễn Văn Phai không biết bị cáo V về nhà để lấy hung khí và các bị cáo cũng không nói cho anh Phai biết việc lấy hung khí để đi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi của anh Nguyễn Văn Phai là có cơ sở.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề có liên quan trong vụ án, cũng như ý kiến của các Luật sư là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí Th (Lý Th), Trang Minh T, Võ Văn V

phạm tội “Cướp tài sản”.

1.1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Các Điều 17, 38 và 54 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trang Minh T 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2020.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: tổng hợp bản án số: 33/2020/HS - ST ngày 11/9/2020 của TAND huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử bị cáo Trang Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Tổng hợp hình phạt chung mà bị cáo phải chấp hành là 06 năm tù.

1.2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí Th (Lý Th) 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2020.

1.3. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 54 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn V 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 51cm, cán dao dài 14cm, nơi rộng nhất 5,3cm được quấn băng keo màu đen phía ngoài, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng dài 37cm nơi rộng nhất 4,4cm, lưỡi dao có một bề bén, mũi dao bầu nhọn;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải, bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có dòng chữ “Đ&P SIZE: 28” màu đỏ của bị cáo T; 01 cái quần ống dài màu đen chất liệu vải bên trong lưng quần có gắn mạc, trên mạc có chữ “FORBON 29” màu đen của bị cáo V; 01 quần Jean ống dài màu đen, lưng quần rộng 40 cm, phía bên trong lưng quần có mạc, trên mạc có dòng chữ Fashion Jeans 34 của bị cáo Th; 01 quần lót vải thun, trên lưng quần có chữ ROZAN formen của bị cáo Th; 01 áo khoác màu đen, loại vải dù, trước ngực áo có chữ adidas của bị cáo Th; 01 áo vải tay ngắn, có bầu trên thân áo có nhiều chữ VERSACE và nhiều hình không rõ, trên cổ áo chữ IT;L của bị cáo Th; 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu xanh có chữ NIEK màu trắng của bị cáo V và 01 đôi dép bằng cao su, quai dép màu đỏ có chữ DUMA màu đen của bị cáo T.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Chi đã bồi thường số tiền 19.900.000 đồng, phía bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên nên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí Th, Trang Minh T, Võ Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải; VKSND BL;
- CQ Điều tra huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị hại, đại diện bị hại;
- Các Luật sư;
- Các bị cáo;
- Lưu

Lưu Hải Đăng

